

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54/2025/HSST**
Ngày 26 tháng 3 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hạnh
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Việt.

Ông Nguyễn M Tú.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2025/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **HTM**, sinh năm 2000. Nơi thường trú: Khu phố Đ, phường S, thị xã T, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: HVL, sinh năm 1969; Con bà: NTN, sinh năm 1966; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. CCCD: 022200009552, cấp ngày 22/9/2024.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 14/01/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 Công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Anh TNK, sinh năm 2004. Địa chỉ: Số 39 ngõ 202 B, phường T, quận B, TP. H. (Xin vắng mặt tại phiên tòa).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà NTN - SN 1966. Địa chỉ: Khu Phố Đ, phường S, thị xã T, tỉnh B. (Có mặt tại phiên Tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/10/2024, HTM thấy tài khoản facebook “TNK” của anh TNK (SN:2004 - Trú tại: 39 ngõ 202 B, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm,

Hà Nội) đăng lên nhóm mua bán điện thoại Hà Nội với nội dung “cần bán Iphone 15 Pro”. Lúc này, do muốn mua điện thoại để sử dụng nên M đã nhắn tin từ tài khoản facebook “Hoang Nguyen” của M đến tài khoản “TNK” của anh K để hỏi mua điện thoại. Cả hai thỏa thuận mua bán chiếc điện thoại trên với giá 19.000.000 đồng, M cho anh K số điện thoại 0337923536 của M để anh K tiện liên lạc, hẹn địa điểm giao dịch ở gần nhà anh K tại ngõ 202, đường B, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, M điều khiển xe máy Honda Airblade màu đen biển kiểm soát 99F1-67631 đến gặp anh K tại điểm hẹn để mua điện thoại. Tại ngõ 202 đường B, anh K đưa điện thoại Iphone 15 Pro màu đen 128 GB của mình cho M xem, M đồng ý mua nên anh K thoát Icloud ra. M đưa cho anh K 10.000.000 đồng tiền mặt trước và bảo số tiền còn lại sẽ chuyển khoản trả sau khi kiểm tra điện thoại xong. Lúc này M nhập tài khoản Icloud của M vào máy nhưng không vào được nên bảo anh K đưa ra cửa hàng điện thoại để kiểm tra. Sau đó cả hai đi ra cửa hàng điện thoại ở khu vực phố Viên, phường Cổ Nhuế 2 để M kiểm tra máy và nhập mật khẩu Icloud vào. Do điện thoại của anh K đang lắp esim nên anh K thoát sim trên điện thoại ra rồi đưa điện thoại cho M và bảo M cùng anh K ra cửa hàng Viettel để cho sim của M vào. Khi M và anh K điều khiển xe đi ra đường P (thuộc khu vực phường X), anh K điều khiển xe đi trước, M đi sau, cách anh K khoảng 30m. Lúc này, M nảy ý định chiếm đoạt số tiền 9.000.000 còn lại chưa trả anh K nên M đã điều khiển xe rẽ vào ngõ 397 P, phường X để tẩu thoát. Anh K quay lại không thấy M đâu nên đã gọi điện, nhắn tin cho M yêu cầu M chuyển trả nốt số tiền còn lại nhưng M không trả lời, chặn tin nhắn và xóa hết các tin nhắn, cuộc gọi với anh K. Sau khi sử dụng điện thoại được 01 tuần thì M đã mang chiếc điện thoại chiếm đoạt được đến bán cho Nguyễn Dung Đại (SN: 2001 -Trú tại: 45 ngõ 159 Phùng Khoang, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội) ở ngõ 159 Phùng Khoang, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội với giá 16.000.000 đồng, M đã tiêu sài hết số tiền trên. Sau khi mua điện thoại, anh Đại đã bán lại cho một người không quen biết (không xác định nhân thân lai lịch) với giá 17.000.000 đồng. (hiện tang vật không thu hồi được)

Ngày 24/10/2024, anh TNK đến Công an quận Bắc Từ Liêm trình báo về việc bị một nam thanh niên có tài khoản facebook “Hoang Nguyen” (sử dụng số điện thoại 0337923536) có hành vi chiếm đoạt của anh 01 điện thoại Iphone 15 Pro vào ngày 23/10/2024 tại ngõ 202 B, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã thụ lý đơn để tiến hành xác M làm rõ.

Quá trình xác M số thuê bao 0337923536, xác định chủ thuê bao là HTM (SN: 03/9/2000; Địa chỉ: Thôn Đạo Tú, xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; CCCD: 022200009552). Cơ quan CSĐT- Công an quận Bắc Từ Liêm đã triệu tập HTM đến làm việc xác định ngày 23/10/2024 tại ngõ 202 B, T, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, HTM có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone 15 Pro của anh TNK.

Ngày 14/01/2025, cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với HTM để tiến hành điều tra và quá trình điều tra đã làm rõ được nội dung vụ án như trên.

Vật chứng thu giữ của HTM:

-01 điện thoại Vsmart Joy 4 màu xanh đen, lắp số thuê bao 0337923536, đã qua sử dụng.

-01 xe máy Honda Airblade màu đen vàng, biển kiểm soát 99F1-676.31, đã qua sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 958 ngày 09/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Bắc Từ Liêm kết luận: ***01 điện thoại Iphone 15 Pro màu đen, dung lượng 128GB, đã qua sử dụng trị giá 16.000.000 đồng.***

Tại cơ quan điều tra, HTM khai nhận hành vi phạm tội như trên. M khai lợi dụng sơ hở khi anh K đi trước, M đi sau, anh K không nhìn thấy M nên M đã chiếm đoạt điện thoại của anh K mục đích chiếm đoạt nốt số tiền 9.000.000 đồng M chưa trả anh K. Khi bán điện thoại cho Đại, M nói là điện thoại của M do cần tiền nên M bán. Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 99F1-67631 nguồn gốc là của mẹ M, mẹ M nhờ M đứng tên đăng ký xe hộ vì thời điểm mua xe bà bị mất căn cước công dân. Qua tra cứu xác M xác định đăng ký xe tên HTM.

Quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Dụng Đại khi mua điện thoại của M không biết điện thoại là do M chiếm đoạt được nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Ngày 25/02/2025, bà NTN (mẹ HTM) đã khắc phục hậu quả trả cho anh TNK số tiền 9.000.000 đồng. Anh K đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với các vật chứng là điện thoại và xe máy thu giữ của bị can, liên quan đến hành vi phạm tội của bị can nên cơ quan điều tra chuyển sang cơ quan thi hành án để xử lý vật chứng theo luật định.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKSBTL ngày 07/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố HTM về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo Khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo HTM thành khẩn khai báo các tình tiết vụ án, thừa nhận bản cáo trạng truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Khẳng định cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và giữ nguyên Quyết định truy tố HTM về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo Khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 175, Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ Luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Về dân sự: Bị hại là anh TNK đã được bồi thường số tiền 9.000.000 đồng, không có yêu cầu gì về dân sự nên Viện kiểm sát không đề nghị về dân sự. Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại Vsmart Joy 4 màu xanh đen, lắp số thuê bao 0337923536, đã qua sử dụng liên quan đến vụ án cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 01 xe máy Honda Airblade màu đen vàng, biển kiểm soát 99F1-676.31 là của mẹ bị cáo mua do mất chứng M thư nhân dân nên để bị cáo đăng ký tên của bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe máy vào việc phạm tội bà không biết, nên trả lại xe máy cho bà NTN.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17h ngày 23/10/2024, tại khu vực ngõ 202 B, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, HTM sau khi thoả thuận mua điện thoại Iphone 15 Pro của anh TNK với giá 19.000.000 đồng, M trả trước anh K 10.000.000 đồng và thoả thuận anh K đưa điện thoại cho M để cả hai đến cửa hàng Viettel kiểm tra điện thoại và lắp sim điện thoại của M vào rồi M sẽ trả số tiền còn lại cho anh K. Đến khoảng 19h cùng ngày, khi cả hai đi trên đường P, lợi dụng sơ hở anh K điều khiển xe đi trước M khoảng 30m, M nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền mua điện thoại còn lại là 9.000.000 đồng của anh K nên M đã cầm điện thoại phóng xe vào ngõ 397 P, phường X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội rồi tẩu thoát. Số tiền M chiếm đoạt của anh K là 9.000.000 đồng.

Hành vi như nêu trên của bị cáo HTM đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.000.000 đồng, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, bản cáo trạng số: 52/CT-VKSBLT, ngày 07/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo HTM về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo Khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây bất bình trong xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội là để trục lợi cá nhân. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo HTM không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường khắc phục hậu quả, Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự theo quy định nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy bị cáo HTM là thanh niên có sức khỏe, có khả năng lao động nhưng vì tư lợi, bị cáo bất chấp các quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Song xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo chưa có tiền án tiền sự, nên Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và ấn định một thời gian thử thách cho bị cáo như Đại diện Viện Kiểm Sát đề nghị cũng đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại trong vụ án là anh TNK đã được bồi thường số tiền 9.000.000 đồng, không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại Vsmart Joy 4 màu xanh đen, lắp số thuê bao 0337923536, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, Bị cáo HTM sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 99F1-67631 đăng ký xe tên HTM. Đây là của mẹ bị cáo mua do mất chứng M thư nhân dân nên để bị cáo đăng ký tên của bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe máy vào việc phạm tội bà không biết, nên trả lại xe máy cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 175; Điều b, i, s khoản 1, Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo HTM phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

1. Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo HTM **(09) Chín** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18(Mười tám) tháng, tính từ ngày tòa tuyên án.

Trả tự do ngay cho bị cáo HTM nếu bị cáo không bị giam giữ về hành vi phạm tội khác.

Giao bị cáo HTM cho Ủy ban nhân dân phường Song Hồ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Vsmart Jay 4 màu xanh đen, lắp số thuê bao 0337923536, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Trả lại cho bà NTN 01 xe máy kiểu dáng Honda Airblade màu đen vàng, biển kiểm soát 99F1-676.31 Số máy: JK14E-0430915, số khung: RLHJK1400RZ242133 đã qua sử dụng.

(Vật chứng được xử lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 136/25 ngày 17/3/2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và Cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo HTM phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thuý Hạnh